

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MỘC CHÂU  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2020/HS-ST  
Ngày: 14 - 5 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đào Ngọc Hà.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đỗ Đình Bản và ông Tường Duy Bình.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:*** Ông Sa Văn Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 68/2020/TLST-HS ngày 29/4/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 68/2020/QĐXXST-HS ngày 04/5/2020 đối với bị cáo:

Giàng Thị Đ, sinh năm 1990 tại huyện V, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản C, xã V, huyện V, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): Không; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Giàng A C và bà Mùa Thị G; bị cáo có chồng là Vàng A T và 03 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/01/2020 đến nay có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 24/01/2020, Giàng Thị Đ đang ở nhà thì có một người phụ nữ dân tộc Kinh khoảng 50 tuổi, không quen biết đến nhà Đ, do Đ đang muốn mua ma túy để làm cúng cho con theo phong tục người dân tộc Mông nên Đ đã trao đổi mua của người phụ nữ 02 gói Methamphetamine với giá 6.000.000 đồng nhưng do Đ không có tiền nên Đ đổi bằng 01 con lợn nặng khoảng 50kg. Sau khi thỏa thuận, người phụ nữ đưa cho Đ 01 gói nilon màu đen bên trong có 02 túi nilon màu xanh đựng các viên Methamphetamine và hẹn đến ngày 30/01/2020 sẽ đến lấy lợn. Đ nhận gói ma túy rồi cất giấu vào trong người. Đến khoảng gần 19 giờ cùng ngày, Đ mang ma túy đi đến nương của gia đình thì gặp tổ công tác Công an huyện Mộc Châu đang làm nhiệm vụ kiểm tra, phát hiện, thu giữ: 01 gói nilon bên trong

có 02 túi nilon màu xanh đựng các viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu WY nghi là Methamphetamine.

Ngày 25/01/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu tiến hành mở niêm phong, xác định số lượng, khối lượng các viên nén màu hồng nghi là Methamphetamine thu giữ của Giàng Thị Đ như sau: Túi nilon màu xanh thứ nhất gồm 198 viên có khối lượng 19,17 gam, lấy 05 viên có khối lượng 0,48 gam làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu ký hiệu Đ1; túi nilon màu xanh thứ hai gồm 198 viên có khối lượng 19,45 gam, lấy 05 viên có khối lượng 0,49 gam làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu ký hiệu Đ2. Mẫu Đ1, Đ2 được phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy, loại ma túy và khối lượng.

Tại Kết luận giám định số 272 ngày 31/01/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu Đ1, Đ2 là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là: Đ1 = 0,48 gam, Đ2 = 0,49 gam; tổng khối lượng ma túy thu giữ là 38,62 gam; loại Methamphetamine”.

Cáo trạng số 68/CT-VKS ngày 29/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La truy tố Giàng Thị Đ về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Giàng Thị Đ phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Giàng Thị Đ từ 11 năm đến 11 năm, 06 tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 24/01/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 193 viên Methamphetamine có khối lượng 18,69 gam ký hiệu A1 và 193 viên Methamphetamine có khối lượng 18,96 gam ký hiệu A2 cùng gói nilon màu đen, 02 túi nilon màu xanh, phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng test thử ma túy đối với Giàng Thị Đ.

3. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát và có lời nói sau cùng xin được giảm nhẹ mức mức án thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Giàng Thị Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan Điều tra, số ma túy bị tố công tác Công an huyện Mộc Châu thu giữ của bị cáo vào ngày 24/01/2020 có nguồn gốc mua được của một người phụ nữ dân tộc Kinh khoảng 50 tuổi với giá 6.000.000 đồng, mục đích mua về để làm cúng cho con theo phong tục người dân tộc Mông. Lời khai của bị cáo không có nội dung gì thay đổi so với lời khai tại cơ quan Cảnh sát điều tra, bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Giàng Thị Đ do tổ công tác Công an huyện Mộc Châu lập vào hồi 19 giờ 00 phút ngày 24/01/2020; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ ngày 24/01/2020; biên bản mở niêm phong xác định số lượng, khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong lại vật chứng đồ vật, tài liệu bị tạm giữ ngày 25/01/2020; bản kết luận giám định số 272 ngày 31/01/2020 của phòng Kỹ thuật Công an tỉnh Sơn La kết luận “Mẫu gửi giám định kí hiệu Đ1, Đ2 là ma túy; Loại Methamphetamine. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 38,62 gam, loại Methamphetamine” nằm trong danh mục II, STT: 323 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng trong quá trình điều tra, các tài liệu, chứng cứ của cơ quan Điều tra đã thu thập được trong hồ sơ vụ án, lời khai của người chứng kiến sự việc và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Về Khung hình phạt áp dụng: Hành vi tàng trữ, cất giấu trái phép khối lượng là 38,62 gam loại Methamphetamine không nhằm mục đích mua bán của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện, có ích cho xã hội, lên một mức án tương xứng với từng hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật, giáo dục và phòng ngừa chung nhất là công tác phòng chống tội phạm nói chung và tội phạm về ma túy trong giai đoạn hiện nay.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) đến 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng). Hội đồng xét xử xét thấy quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng bị cáo không có tài sản, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong có tổng khối lượng 37,65 gam Methamphetamine, cùng vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng test thử ma túy đối với Giàng Thị Đ. Xét thấy đây là những vật thuộc loại Nhà nước cấm mua bán, lưu hành, tàng trữ, vật không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về các vấn đề khác:

Đối với người phụ nữ dân tộc Kinh đã bán ma túy cho Giàng Thị Đ, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ. Do đó, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu không có căn cứ để điều tra, làm rõ và xử lý. Do đó buộc Giàng Thị Đ phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về số ma túy trên.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Thời hạn tạm giam bị cáo còn dưới 45 ngày do đó Hội đồng xét xử ra quyết định tạm giam đối với bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án hình sự.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Giàng Thị Đ phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Giàng Thị Đ 11 (Mười một) năm tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 24/01/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng mẫu A1 có khối lượng 18,69 gam Methamphetamine và mẫu A2 có khối lượng 18,96 gam Methamphetamine, cùng gói nilon màu đen, 02 túi nilon màu xanh, phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng test thử ma túy đối với Giàng Thị Đ, kết quả âm tính.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Giàng Thị Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 14/5/2020).

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La ;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THA huyện Mộc Châu;
- THAHS;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà**

(Đã ký)

**Đào Ngọc Hà**